

PHÁP BIỆT TRỤ

Phật bảo các Tỳ-kheo:

- Tỳ-kheo giữ luật khi cho ai xuất tội, thì có tội phải biết, không có tội phải biết, che giấu phải biết, không che giấu phải biết, phát lồ phải biết, không phát lồ phải biết, nên cho biệt trú phải biết, không nên cho biệt trú phải biết”.

Thế nào là không nên cho Biệt trú?

- Không có tội thì không nên cho; không che giấu, không nên cho; tội không quyết định, che giấu không quyết định, đêm không quyết định, đương sự không yêu cầu, không đòi hỏi, thì không nên cho Biệt trú.

Thế nào là nên cho Biệt trú?

- Có tội thì nên cho; che giấu thì nên cho; chắc chắn có tội, chắc chắn che giấu, chắc chắn qua đêm, đương sự có yêu cầu thì nên cho.

Cho biệt trú không đúng pháp, cho biệt trú đúng pháp.

Thế nào là cho Biệt trú không đúng pháp?

- Tội không chắc chắn, che giấu không chắc chắn, đêm không chắc chắn, đương sự không yêu cầu, không đòi hỏi, chúng Tăng không thành tựu, tác bạch không thành tựu, yết-ma không thành tựu. Đó gọi là cho Biệt trú không đúng pháp.

Thế nào là cho Biệt trú đúng pháp?

- Có tội, tội chắc chắn, chắc chắn che giấu, chắc chắn trải qua đêm, đương sự có yêu cầu, chúng Tăng thành tựu, tác bạch thành tựu, yết-ma thành tựu. Nếu mỗi thứ đều thành tựu, đó gọi là cho Biệt trú đúng pháp.

Hành Ba-lợi-bà-sa không đúng pháp, hành Ba-lợi-bà-sa đúng pháp.

Thế nào là hành Ba-lợi-bà-sa không đúng pháp?

- Tại chùa không có Tỳ-kheo, nửa chừng phạm tội bị phát giác, cùng ở chung với Tỳ-kheo khác đồng phòng, đồng có ngăn cách, Tỳ-kheo khách đến không bạch, Tăng tập họp đúng thời, phi thời không bạch. Đó gọi là hành Ba-lợi-bà-sa không đúng pháp.

Thế nào là hành Ba-lợi-bà-sa đúng pháp?

- Tại chùa có Tỳ-kheo đang sống, trong thời gian hành Ba-lợi-bà-sa không tái phạm, không bị cử tội, ở phòng riêng, ngăn cách riêng với Tỳ-kheo khác, khi Tỳ-kheo khách đến có bạch, khi Tăng tập họp đúng thời hay phi thời đều bạch. Đó gọi là hành Ba-lợi-bà-sa đúng pháp.

Đêm không gián đoạn, đêm có gián đoạn.

Thế nào là đêm không gián đoạn?

- Trong chùa có Tỳ-kheo đang ở, cho đến khi Tăng tập họp đúng thời, phi thời đều có bạch. Đó gọi là đêm không gián đoạn.

Thế nào là đêm có gián đoạn?

- Trong chùa không có Tỳ-kheo ở, cho đến khi Tăng tập họp đúng thời, phi thời đều không bạch. Đó gọi là đêm có gián đoạn.

Ngoài ra còn có nửa chừng phạm tội, nửa chừng không phạm tội.

Thế nào gọi là nửa chừng phạm tội?

- Sau khi phát lồ, Tăng chưa cho hành Ba-lợi-bà-sa, bèn phạm lại, hành Ba-lợi-bà-sa nửa chừng rồi tái phạm. Đó gọi là nửa chừng phạm tội.

Thế nào gọi là nửa chừng không phạm tội?

- Trong khoảng thời gian ấy không tái phạm. Đó gọi là nửa chừng không phạm tội.

Tỳ-kheo hành Ba-lợi-bà-sa nên tùy thuận hành bảy việc sau đây:

1. Việc thuộc Tỳ-kheo.
2. Việc thuộc Tỳ-kheo-ni.
3. Việc thuộc quyến thuộc.
4. Việc vào làng xóm.
5. Làm việc nhọc trong chúng.
6. Việc nhận người khác lẽ bái.
7. Việc vương gia.

1. Thế nào là việc thuộc Tỳ-kheo?

- Không được nhận sự lẽ bái của Tỳ-kheo; không được nói tội của Tỳ-kheo; không được bàn luận với Tỳ-kheo; không được nói tội của Sa-di; không được thưởng phạt Sa-di; không được bàn luận với Sa-di; không được làm sứ giả cho Tỳ-kheo; không được đi trước sau cùng hàng với Tỳ-kheo vào thôn xóm; khi Tăng chúng tập họp không được thay mặt cho chúng thuyết pháp, trừ khi sống một mình. Đó gọi là việc thuộc Tỳ-kheo.

2. Thế nào là việc thuộc Tỳ-kheo-ni?

- Không được nhận sự lẽ bái của Tỳ-kheo-ni; không được nói tội của Tỳ-kheo-ni; không được bàn luận với Tỳ-kheo-ni; không được nói tội của Thức-xoa-ma-ni, Sa-di-ni; không được thưởng phạt Thức-xoa-ma-ni, Sa-di-ni; không được luận bàn với Thức-xoa-ma-ni, Sa-di-ni; không được ngăn Tỳ-kheo-ni Bố-tát, tự tử; không được chặn Tỳ-kheo-

ni đứng ngoài cổng; không được đến dạy bảo Tỳ-kheo-ni, dù trước đó Tăng đã sai cũng không được đến. Đó gọi là việc thuộc Tỳ-kheo-ni.

3. Thế nào là việc thuộc về quyến thuộc?

- Không được độ người, không được cho người thọ cự túc, không được nhận sự nương tựa của người khác và nuôi Sa-di, không được nhận sự cung cấp của Tỳ-kheo, không được đưa kinh cho người khác, không được theo người khác nhận những bản kinh, khi tụng kinh phải tụng nhỏ tiếng. Nếu trước đó đã có đệ tử nên bảo họ nương tựa người khác, phải cắt đứt sự thân thiết. Đó gọi là việc thuộc về quyến thuộc.

4. Thế nào là việc đi vào xóm làng?

- Không được đi vào xóm làng quá sớm, trở về quá trễ, không được đi trước hay sau trong hàng ngũ của Sa-môn vào xóm làng, không được đến nhà đàn-việt quen biết, không được ở những ngôi già-lam không có Tăng, khi ngồi, khi ăn đều ở dưới Tỳ-kheo, không được sai người đi đón thức ăn, không được cùng người đi đón thức ăn, trừ khi đến phiên mình. Đó gọi là việc vào xóm làng.

5. Thế nào là làm những việc nhọc trong chúng?

- Sáng sớm thức dậy quét Tháp, viện, phòng Tăng, đem nước đến cho Tăng, rửa ráy chõ đại tiểu tiện của Tăng. Tất cả những việc có thể làm được như thế phải tùy sức mà làm. Không được gởi dục, không được nhận sự gởi dục của người khác, trừ khi đến phiên mình. Đó gọi là làm những việc nhọc trong chúng.

6. Thế nào là nhận sự lẽ bái?

- Không được nhận tất cả sự lẽ bái; bạch nhất yết-ma, bạch tam yết-ma đều không được nhận. Đó gọi là nhận sự lẽ bái.

7. Thế nào là việc thuộc nhà vua?

- Không được ý thế lực của vua, đại thần, cự sĩ, kẻ hung ác; không được chê Phật, chê Pháp, chê Tăng, chê người làm yết-ma; chỉ tự trách mình, không được chê người khác. Đó gọi là việc thuộc nhà vua.

Tỳ-kheo hành Ba-lợi-bà-sa phải chấp hành bảy việc này. Đó gọi là tùy thuận hành. Nếu không làm thì gọi là không tùy thuận chấp hành.
